

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG THCS PHÚ MỸ

Số: / KH-THCSPM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 20 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Giảng dạy chương trình giáo dục địa phương năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Kế hoạch khung thời gian năm học 2025 - 2026 đối với mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn 2172/SGDĐT-GDĐT, ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, Trường THCS Phú Mỹ xây dựng kế hoạch giảng dạy chương trình giáo dục địa phương của nhà trường năm học 2025 – 2026 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Nhà trường

- Tổng số lớp: 62 lớp với 2735 học sinh.

Trong đó: Khối 6: 16 lớp; Khối 7: 15 lớp; Khối 8: 18 lớp; Khối 9: 13 lớp

- TS GV đứng lớp: 91 ; CBQL: 03; nhân viên: 11

2. Thuận lợi

- Có hệ thống văn bản pháp qui chỉ đạo chương trình giáo dục địa phương.

- Có đủ GV để giảng dạy chương trình giáo dục địa phương.

- Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc giảng dạy chương trình địa phương.
- Thư viện nhà trường có đầy đủ các tài liệu phục vụ giảng dạy chương trình giáo dục địa phương.
- Địa phương có truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng, có nhiều di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, đáp ứng tốt cho chương trình ngoại khóa về giáo dục địa phương.

3. Khó khăn

- Do sáp nhập 3 tỉnh Bình Dương-Thành phố Hồ Chí Minh-Bà Rịa Vũng Tàu nên việc ban hành tài liệu giáo dục địa phương chưa kịp thời. Giáo viên còn gặp nhiều khó khăn trong giảng dạy.
- Kinh phí chi cho các hoạt động ngoại khóa chương trình giáo dục địa phương còn hạn hẹp.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

Căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (sau khi hợp nhất), hiệu trưởng phân công giáo viên, giao nhiệm vụ Tổ/nhóm chuyên môn phụ trách lựa chọn chủ đề, nội dung trong các Tài liệu GDĐP đã được Bộ GDĐT phê duyệt thẩm định để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp từng khối lớp; thảo luận, chia sẻ học liệu, tư liệu dạy học các chủ đề phù hợp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số, hệ thống quản lý học tập để xây dựng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

Đính kèm kế hoạch giáo dục giảng dạy môn giáo dục địa phương của khối 6,7,8,9

III. TÀI LIỆU GIẢNG DẠY

- Lớp 6: Quyết định số 2804/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Bình Dương.
- Lớp 7: Quyết định số 2977/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương lớp 7 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Bình Dương.
- Lớp 8: Quyết định số 4470/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương lớp 8 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Bình Dương.

- Lớp 9: Quyết định số 2304/QĐ-BGDĐT ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương lớp 8 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Bình Dương

- Đề cương tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (mới) của cấp THCS ban ngày hành 12/9/2025

- Các tài liệu có liên quan hỗ trợ soạn giảng các chủ đề bao gồm: tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh và tài liệu giáo dục địa phương Bà Rịa-Vũng Tàu

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các tổ chuyên môn cần kết hợp việc dạy học trên lớp với hướng dẫn học sinh tổ chức tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khoá nhằm tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hoá, lịch sử, địa lý và các hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương để vừa làm phong phú nội dung học, vừa hình thành ở học sinh phương pháp tìm hiểu văn học, lịch sử, địa lý địa phương.

- Việc kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục địa phương được thực hiện như các phần khác trong chương trình bộ môn và sử dụng kết quả để đánh giá, xếp loại học sinh từng học kỳ và cuối năm học.

- Căn cứ các nguồn tài liệu, tư liệu tham khảo, đề cương tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (mới) của cấp THCS ban ngày hành 12/9/2025 giáo viên biên soạn kế hoạch dạy học gồm các yêu cầu như đối với kế hoạch dạy học các nội dung chính khóa theo quy định và đúng theo chuẩn kiến thức kỹ năng chương trình dạy học Ngữ văn, lịch sử, địa lý, mỹ thuật... địa phương THCS. Các tổ chuyên môn duyệt và quản lý kế hoạch dạy học của GV.

- Việc bồi dưỡng học sinh giỏi cũng gắn liền với nội dung tài liệu giáo dục địa phương.

- Cán bộ quản lý chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn, giáo viên các môn học xây dựng kế hoạch dạy học, biên soạn kế hoạch dạy học theo đúng chương trình quy định.

Kế hoạch tổ chức triển khai việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương của nhà trường năm học 2025 – 2026 được triển khai ngay sau khi ban hành kế hoạch. Đề nghị các Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn có liên quan thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch./.

Nơi nhận:

- UBND phường (để báo cáo);
- Tổ CM, GV (để thực hiện);
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Bích Thủy

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG THCS PHÚ MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN: GDDP - KHỐI 6
NĂM HỌC 2025– 2026

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 6; Số học sinh: 16 Lớp

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:

Trình độ đào tạo:

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ¹: Tốt: ; Khá: ; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Bảng tương tác	02	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
2	Loa	06	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
3	Laptop	04	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học

¹ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

4	Máy chiếu, tài liệu GDDP	04	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
---	-----------------------------	----	-----------------------	---------

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng đa năng	01	Các HĐ TD-TT, hoạt động ngoại khóa	Trong nhà
2	Phòng học bộ môn	16	Các hoạt động học tập	Trong lớp
3	Sân chơi	01	Các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể	Ngoài trời

II. Kế hoạch dạy học²

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	PHÂN MÔN ÂM NHẠC Chủ đề 5. Làn điệu dân ca	3	- Nhận biết và nêu được đặc điểm của một số thể loại dân gian (hò, lí, nói vè, nói thơ). - Nghe, cảm thụ và thể hiện cảm xúc qua vận động, hát hoặc diễn xướng đơn giản theo dân ca. - Hình thành được tình cảm yêu quý và có ý thức giữ gìn, phát huy giá trị âm nhạc dân gian Việt Nam.
2	PHÂN MÔN MĨ THUẬT Chủ đề Mĩ thuật bổ sung. Mĩ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	2	- Cảm nhận được vẻ đẹp quê hương qua các tác phẩm nghệ thuật. - Trình bày được một số tác phẩm, tác giả mĩ thuật ở địa phương. - Thực hiện được sản phẩm mĩ thuật về đề tài quê hương.

² Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

3	PHÂN MÔN NGŨ VĂN Chủ đề 3. Phong tục tập quán ở Thành phố Hồ Chí Minh	2	– Kể tên và giới thiệu được một vài phong tục tập quán ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Thực hiện được một số việc làm góp phần giữ gìn phong tục tập quán tốt đẹp của quê hương.
4	Kiểm tra giữa HK I	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
5	PHÂN MÔN NGŨ VĂN Chủ đề 4. Truyện dân gian liên quan đến địa danh và con người ở Thành phố Hồ Chí Minh	4	– Nhận biết được chủ đề, nội dung và những chi tiết nghệ thuật tiêu biểu trong truyện dân gian liên quan đến địa danh, con người ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Nhận biết được những địa danh, con người được phản ánh trong truyện dân gian liên quan đến địa danh, con người ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Kể lại được một câu chuyện kể liên quan đến địa danh, con người ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Giới thiệu về vẻ đẹp của một địa danh, con người ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Có ý thức tìm hiểu văn học dân gian địa phương; tự hào về truyền thống văn học, vẻ đẹp địa danh, con người của quê hương.
6	PHÂN MÔN HĐTNHN Chủ đề 6: Tìm hiểu nghề nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh	3	Hướng thứ hai Chủ đề Tìm hiểu nghề nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh – Kể được một số nghề nghiệp phổ biến ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Nêu được một số yêu cầu cần thiết đáp ứng thị trường lao động ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay. – Thể hiện sự quan tâm, hứng thú đối với ngành nghề ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm ngành nghề phù hợp lứa tuổi.
7	Kiểm tra HK I	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
8	PHÂN MÔN HĐTNHN Chủ đề 6: Tìm hiểu nghề nghiệp ở	2	Hướng thứ hai Chủ đề Tìm hiểu nghề nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh – Kể được một số nghề nghiệp phổ biến ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Nêu được một số yêu cầu cần thiết đáp ứng thị trường lao động ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

	Thành phố Hồ Chí Minh		– Thể hiện sự quan tâm, hứng thú đối với ngành nghề ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm ngành nghề phù hợp lứa tuổi.
9	PHÂN MÔN LSĐL Chủ đề 1. Vị trí địa lí và đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của Thành phố Hồ Chí Minh	9	– Xác định được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ Thành phố Hồ Chí Minh trên bản đồ; nêu được ý nghĩa của vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. – Trình bày được các đặc điểm chính về địa hình, khí hậu, sông ngòi và hồ, đất, sinh vật, khoáng sản của Thành phố Hồ Chí Minh. – Xác định được sự phân bố của các dạng địa hình, các loại đất chính trên bản đồ. – Nêu được tác động của địa hình, khí hậu, sông ngòi, đất, sinh vật và khoáng sản đến phát triển kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.
10	Kiểm tra giữa HK II	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
11	PHÂN MÔN LSĐL Chủ đề 1. Vị trí địa lí và đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của Thành phố Hồ Chí Minh		– Xác định được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ Thành phố Hồ Chí Minh trên bản đồ; nêu được ý nghĩa của vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. – Trình bày được các đặc điểm chính về địa hình, khí hậu, sông ngòi và hồ, đất, sinh vật, khoáng sản của Thành phố Hồ Chí Minh. – Xác định được sự phân bố của các dạng địa hình, các loại đất chính trên bản đồ. – Nêu được tác động của địa hình, khí hậu, sông ngòi, đất, sinh vật và khoáng sản đến phát triển kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.
12	Chủ đề 2. Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X	5	– Chỉ ra được các mốc chính của lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh qua các thời kì (từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X) thông qua trục thời gian. – Trình bày được điều kiện tự nhiên và sự hiện diện của cộng đồng cư dân cổ ở Thành phố Hồ Chí Minh – Trình bày được các hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội của cư dân cổ ở Thành phố Hồ Chí Minh.
13	Kiểm tra cuối HK II	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra

14	Chủ đề 2. Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X	1	– Chỉ ra được các mốc chính của lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh qua các thời kì (từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X) thông qua trục thời gian. – Trình bày được điều kiện tự nhiên và sự hiện diện của cộng đồng cư dân cổ ở Thành phố Hồ Chí Minh – Trình bày được các hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội của cư dân cổ ở Thành phố Hồ Chí Minh.
-----------	---	----------	---

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu (mức độ) cần đạt.

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 5,3, Mí thuật bổ sung	Lý thuyết+Thực hành
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 16	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 4,6	Sản phẩm nhóm
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 1	Lý thuyết+Thực hành
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 2	Sản phẩm nhóm

(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

III. Các nội dung khác (nếu có): Không

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG THCS PHÚ MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN: GDDP - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025– 2026

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 7; Số học sinh: 15 Lớp

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: ; Trên đại học:.....

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ³: Tốt: 8; Khá: 2; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Bảng tương tác	02	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
2	Loa	06	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
3	Laptop	04	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
4	Máy chiếu.Tài liệu GDDP	04	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học

³ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

5	file âm thanh, hình ảnh liên quan đến ca dao BD	1 bộ	Chủ đề 2	Lớp học phòng nhạc
---	---	------	----------	--------------------

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng đa năng	01	Các HĐ TD-TT , hoạt động ngoại khóa	Trong nhà
2	Phòng học bộ môn	06	Các hoạt động học tập	Trong lớp
3	Sân chơi	01	Các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể	Ngoài trời

II. Kế hoạch dạy học⁴

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	PHÂN MÔN NGŨ VĂN Chủ đề 4. Sắc màu ngôn ngữ ở Thành Phố Hồ Chí Minh	4	– Nêu được các đặc điểm tiêu biểu của ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Xác định được vai trò của ngôn ngữ đối với đời sống văn hoá của người dân ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Đề xuất được phương án bảo tồn, phát triển các ngôn ngữ ở Thành phố Hồ Chí Minh.
2	PHÂN MÔN ÂM NHẠC Chủ đề 5. Một số ca khúc viết về Thành phố Hồ Chí Minh	3	– Kể tên được những ca khúc tiêu biểu của Thành phố Hồ Chí Minh. – Nêu được nội dung và giá trị nghệ thuật của một số ca khúc viết về của Thành phố Hồ Chí Minh. – Hát đúng giai điệu, lời ca của một số bài hát, tiêu biểu của Thành phố Hồ Chí Minh. – Có ý thức trân trọng và thực hiện những việc làm phù hợp góp phần bảo tồn và phát huy những nét đẹp văn hoá của quê hương.

⁴ Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

3	PHÂN MÔN CÔNG NGHỆ Chủ đề 6. Văn hoá ẩm thực Thành phố Hồ Chí Minh	2	– Giới thiệu được các món ăn được nhiều người biết đến ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Nêu được các đặc trưng trong văn hoá ẩm thực Thành phố Hồ Chí Minh. – Tìm hiểu về cách chế biến, thành phần nguyên liệu của một số món ăn nổi tiếng có ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Tự thực hiện được một món ăn đặc trưng ở Thành phố Hồ Chí Minh.
4	Kiểm tra giữa HK I	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
5	Chủ đề Mĩ thuật bổ sung. Một số trang phục ở Thành phố Hồ Chí Minh	2	– Liệt kê được một số trang phục thường dùng và trang phục mặc trong ngày lễ của người dân ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Trình bày được đặc điểm của trang phục tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Thực hiện được một số việc làm phù hợp để góp phần giữ gìn và phát huy vẻ đẹp của các trang phục dân tộc ở Thành phố Hồ Chí Minh.
6	PHÂN MÔN GD&CD Chủ đề 3. Bảo tồn di sản văn hoá	2	– Nêu được tên một số di sản văn hoá tiêu biểu của Thành phố Hồ Chí Minh. – Trình bày được ý nghĩa của mỗi di sản văn hoá của Thành phố Hồ Chí Minh. – Phân tích được thực trạng bảo tồn, phát huy giá trị của các di sản văn hoá. – Thực hiện được một số việc làm phù hợp nhằm bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá của Thành phố Hồ Chí Minh.
7	PHÂN MÔN HĐTNHN Chủ đề 7. Hiểu mình, hiểu nghề, sáng tương lai	1	– Nêu được vai trò và tầm quan trọng của việc định hướng nghề nghiệp sớm. – Đánh giá được một số thế mạnh, sở thích của bản thân để bước đầu lựa chọn lĩnh vực nghề nghiệp phù hợp. – Nhận diện được các xu hướng và lĩnh vực nghề nghiệp tiềm năng tại Thành phố Hồ Chí Minh, gắn với đặc điểm phát triển của từng vùng kinh tế. – Xây dựng được kế hoạch học tập, rèn luyện để chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai.
8	Kiểm tra HK I	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
9	Chủ đề 7. Hiểu mình, hiểu nghề, sáng tương lai	2	– Nêu được vai trò và tầm quan trọng của việc định hướng nghề nghiệp sớm. – Đánh giá được một số thế mạnh, sở thích của bản thân để bước đầu lựa chọn lĩnh vực nghề nghiệp phù hợp.

			– Nhận diện được các xu hướng và lĩnh vực nghề nghiệp tiềm năng tại Thành phố Hồ Chí Minh, gắn với đặc điểm phát triển của từng vùng kinh tế. – Xây dựng được kế hoạch học tập, rèn luyện để chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai.
10	Chủ đề 1. Địa giới hành chính và đô thị hoá ở Thành phố Hồ Chí Minh	7	– Nêu được một số thay đổi về địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh từ khi thành lập đến nay. – Xác định được trên bản đồ các đơn vị hành chính của Thành phố Hồ Chí Minh. – Trình bày được đặc điểm đô thị hoá ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Kể tên được một số đô thị ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Nêu được tác động của đô thị hoá đối với phát triển kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.
11	Kiểm tra giữa HK II	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
12	Chủ đề 2. Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh từ thế kỉ X đến thế kỉ XVI	7	– Nêu được sơ lược lịch sử hình thành Thành phố Hồ Chí Minh các giai đoạn thế kỉ X – XVI. – Trình bày được các hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội của cộng đồng dân cư ở Thành phố Hồ Chí Minh từ thế kỉ X đến thế kỉ XVI.
13	Kiểm tra cuối HK II	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
12	Chủ đề 2. Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh từ thế kỉ X đến thế kỉ XVI	1	– Nêu được sơ lược lịch sử hình thành Thành phố Hồ Chí Minh các giai đoạn thế kỉ X – XVI. – Trình bày được các hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội của cộng đồng dân cư ở Thành phố Hồ Chí Minh từ thế kỉ X đến thế kỉ XVI.

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu (mức độ) cần đạt.

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 4,5,6	Lý thuyết+Thực hành
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 16	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 3 kĩ thuật bổ sung, cđ 3,7	Sản phẩm nhóm
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 1	Lý thuyết+Thực hành
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 2	Sản phẩm nhóm

(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

III. Các nội dung khác (nếu có): Không

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG THCS PHÚ MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN: GDDP - KHỐI 8
NĂM HỌC 2025– 2026

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 8; Số học sinh: 18 Lớp

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: ; Trên đại học:.....

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ⁵: Tốt: ; Khá: ; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Bảng tương tác	02	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
2	Loa	06	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
3	Laptop	04	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
4	Máy chiếu	04	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
5	Video, tranh ảnh về một số nghề cơ bản, một số nghề nhân ở BD	2 bộ	Chủ đề 3 và chủ đề 5	Lớp học, phòng nhạc

⁵ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng đa năng	01	Các HĐ TD-TT , hoạt động ngoại khóa	Trong nhà
2	Phòng học bộ môn	06	Các hoạt động học tập	Trong lớp
3	Sân chơi	01	Các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể	Ngoài trời

II. Kế hoạch dạy học⁶

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	PHÂN MÔN GDCD Chủ đề 6. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường ở Thành phố Hồ Chí Minh	3	– Nêu được một số vấn đề về tài nguyên thiên nhiên và môi trường tại Thành phố Hồ Chí Minh. – Biết được các hoạt động của địa phương trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên địa phương. – Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân đối với vấn đề tài nguyên thiên nhiên và môi trường tại Thành phố Hồ Chí Minh. – Lập kế hoạch, thực hiện tuyên truyền bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.
2	PHÂN MÔN NGỮ VĂN Chủ đề 4. Khám phá vẻ đẹp của ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh	4	– Xác định được một số đặc trưng cơ bản của ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Biết đánh giá giá trị của việc sử dụng ngôn ngữ địa phương trong văn bản văn học. – Vận dụng hiểu biết về ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh để thực hành tạo lập văn bản và giao tiếp hiệu quả. – Đề xuất được một số phương án bảo tồn, phát huy vẻ đẹp của ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh.

⁶ Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

			– Hiểu và tôn trọng sự khác biệt về ngôn ngữ giữa các vùng miền.
3	Kiểm tra giữa HK I	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
4	PHÂN MÔN NGŨ VĂN Chủ đề 4. Khám phá vẻ đẹp của ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh	2	– Xác định được một số đặc trưng cơ bản của ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Biết đánh giá giá trị của việc sử dụng ngôn ngữ địa phương trong văn bản văn học. – Vận dụng hiểu biết về ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh để thực hành tạo lập văn bản và giao tiếp hiệu quả. – Đề xuất được một số phương án bảo tồn, phát huy vẻ đẹp của ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Hiểu và tôn trọng sự khác biệt về ngôn ngữ giữa các vùng miền.
5	PHÂN MÔN ÂM NHẠC Chủ đề 5. Một số nghệ sĩ tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh	3	– Nêu được cuộc đời và sự nghiệp về các nghệ sĩ tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Nhận biết và hiểu nội dung, ý nghĩa của một số ca khúc viết về Thành phố Hồ Chí Minh của các nhạc sĩ ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Biết hát, gõ đệm được một tác phẩm âm nhạc.- Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng: Nghe, cảm thụ, nêu được nội dung, tình cảm; nét đặc sắc của đờn ca tài tử Nam Bộ qua phần trình diễn của các nghệ nhân.
6	Chủ đề Mĩ thuật bổ sung. Chân dung một số họa sĩ, nghệ nhân ở Thành phố Hồ Chí Minh	2	– Trình bày được tiểu sử, tác phẩm mĩ thuật, sản phẩm thủ công mĩ nghệ của một số họa sĩ, nghệ nhân Thành phố Hồ Chí Minh. – Giới thiệu được vẻ đẹp tạo hình trong một số tác phẩm mĩ thuật, sản phẩm thủ công mĩ nghệ của các họa sĩ, nghệ nhân Thành phố Hồ Chí Minh. – Thực hiện được sản phẩm mĩ thuật về chủ đề quê hương Thành phố Hồ Chí Minh. – Biết trân trọng sự sáng tạo nghệ thuật của các họa sĩ, nghệ nhân ở địa phương.
7	Kiểm tra cuối HK I	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra

8	PHÂN MÔN HĐTNHN Chủ đề 7. Ước mơ nghề nghiệp trong lòng siêu đô thị	3	– Trình bày được các đặc điểm chung về tình hình phát triển kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Phân tích được tình hình phát triển các ngành: nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp; dịch vụ ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Trình bày được sự cần thiết phải phát triển bền vững ở Thành phố Hồ Chí Minh.
9	PHÂN MÔN LS& ĐL Chủ đề 1. Đặc điểm dân số và phân bố dân cư Thành phố Hồ Chí Minh	5	– Trình bày được đặc điểm của quy mô, gia tăng dân số và cơ cấu dân số Thành phố Hồ Chí Minh. – Trình bày được tình hình phân bố dân cư ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Phân tích ảnh hưởng của sự phân bố dân cư đến phát triển kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.
10	Kiểm tra giữa HK II	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
11	PHÂN MÔN LS& ĐL Chủ đề 2. Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh từ thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX	7	- Trình bày được đặc điểm cơ bản của dân số và sự gia tăng dân số của tỉnh Bình Dương. – Trình bày được bối cảnh lịch sử, quá trình và thành quả của công cuộc khai hoang, lập làng ở ở Thành phố Hồ Chí Minh trong các thế kỉ XVI – đầu thế kỉ XX. – Trình bày được những nội dung chính về kinh tế, văn hoá, xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh từ thế kỉ XVI đến nửa đầu thế kỉ XIX. – Nêu được cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và cuộc kháng chiến chống xâm lược của Thành phố Hồ Chí Minh vào nửa sau thế kỉ XIX. – Trình bày được cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp và sự chuyển biến về kinh tế, xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh do công cuộc khai thác này mang lại vào đầu thế kỉ XX. – Khái quát được những hoạt động chính của các phong trào yêu nước của Thành phố Hồ Chí Minh vào đầu thế kỉ XX.
11	PHÂN MÔN LS& ĐL	1	– Nêu được một số danh nhân lịch sử – văn hoá tiêu biểu có đóng góp cho Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1698 đến nay.

	Chủ đề 3. Một số danh nhân lịch sử – văn hoá tiêu biểu có đóng góp trong lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh		– Trình bày được những đóng góp của các danh nhân lịch sử – văn hoá đối với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh. – Bày tỏ được lòng biết ơn đối với các danh nhân.
11	Kiểm tra cuối HK II	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
11	PHÂN MÔN LS&DL Chủ đề 3. Một số danh nhân lịch sử – văn hoá tiêu biểu có đóng góp trong lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh	1	– Nêu được một số danh nhân lịch sử – văn hoá tiêu biểu có đóng góp cho Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1698 đến nay. – Trình bày được những đóng góp của các danh nhân lịch sử – văn hoá đối với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh. – Bày tỏ được lòng biết ơn đối với các danh nhân.

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu (mức độ) cần đạt.

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 6,4	Lý thuyết+Thực hành

Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 16	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 4, 5, kĩ thuật bổ sung	Sản phẩm nhóm
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 7,1	Lý thuyết+Thực hành
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 2, 3	Sản phẩm nhóm

(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

III. Các nội dung khác (nếu có): Không

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG THCS PHÚ MỸ

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

MÔN: GDDP - KHỐI 9

NĂM HỌC 2025– 2026

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 9; Số học sinh: 13 Lớp

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: ; Trên đại học:.....

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên⁷: Tốt: ; Khá: ; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Bảng tương tác. Loa. Máy chiếu	06	Chủ đề 1 đến chủ đề 6	Lớp học
2	Bản đồ lịch sử, tranh ảnh Tài liệu văn học. Hình ảnh di tích	03 bộ	Chủ đề 1 ,2,3, 6	Lớp học
3	Tài liệu hướng nghiệp	1 bộ	Chủ đề 5	Lớp học
4	Bản đồ, tài liệu dịch vụ	1 bộ	Chủ đề 4	Lớp học

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

⁷ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng đa năng	01	Các HĐ TD-TT , hoạt động ngoại khóa	Trong nhà
2	Phòng học bộ môn	06	Các hoạt động học tập	Trong lớp
3	Sân chơi	01	Các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể	Ngoài trời

II. Kế hoạch dạy học⁸

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	PHÂN MÔN LS & ĐL Chủ đề 1. Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và vấn đề phát triển bền vững	5	– Trình bày được các đặc điểm chung về tình hình phát triển kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Phân tích được tình hình phát triển các ngành: nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp; dịch vụ ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Trình bày được sự cần thiết phải phát triển bền vững ở Thành phố Hồ Chí Minh.
2	Kiểm tra giữa HK I	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
3	PHÂN MÔN LS & ĐL Chủ đề 2. Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1918 đến nay	6	– Tóm tắt được những nét chính của phong trào dân tộc dân chủ ở Thành phố Hồ Chí Minh trong các giai đoạn 1918 – 1935 và 1936 – 1939. – Khái quát được ách thống trị của Pháp – Nhật và cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1939 đến năm 1945. – Nêu được những biện pháp chủ yếu của chính quyền cách mạng để xây dựng, củng cố chính quyền và chuẩn bị kháng chiến trong năm đầu tiên sau Cách mạng tháng Tám (1945). – Trình bày được những nét chính về diễn biến, nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) và chống đế quốc Mỹ (1954 – 1975) của nhân dân Sài Gòn.
5	Kiểm tra cuối HK I	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra

⁸ Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

3	PHÂN MÔN LS & ĐL Chủ đề 2. Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1918 đến nay	2	– Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ ở Thành phố Hồ Chí Minh. – Trình bày được những thành tựu nổi bật của Thành phố Hồ Chí Minh trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (từ 1975 đến nay). – Trân trọng, tự hào về truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của cha ông, tham gia vào công tác đền ơn đáp nghĩa tại địa phương.
4	PHÂN MÔN LS & ĐL Chủ đề 6. Thành phố Hồ Chí Minh – Trung tâm văn hoá, giáo dục	3	– Nêu được những nét nổi bật về văn hoá, giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh. – Nêu được một số cơ sở văn hoá, giáo dục quan trọng của Thành phố Hồ Chí Minh. – Phân tích được vai trò của phát triển văn hoá, giáo dục đối với kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. – Trình bày được một số định hướng phát triển văn hoá, giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh trong thời kì hội nhập và phát triển. – Thu thập được tài liệu, viết báo cáo về một số thành tựu trong lĩnh vực văn hoá, giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh. – Xác định được trách nhiệm của công dân trong việc phát triển văn hoá, giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.
4	Hướng thứ hai PHÂN MÔN NGŨ VĂN Chủ đề 3. Truyện thơ Quốc ngữ trong nền văn học và đời sống tại Thành phố Hồ Chí Minh	6	– Trình bày được một số thành tựu cơ bản của văn học nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh. – Thực hiện được bài viết giới thiệu về Liên hiệp Các Hội Văn học Nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh. – Biết yêu quý, tự hào và góp phần phát huy những thành tựu văn học của địa phương.
7	PHÂN MÔN ÂM NHẠC	3	– Kể tên và nêu được những nét khái quát về cuộc đời và đóng góp của một số nghệ nhân đàn ca tài tử tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh.

	Chủ đề 4. Một số nghệ nhân đờn ca tài tử tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh		– Nghe và nêu cảm nhận về giá trị nghệ thuật của Đờn ca tài tử Nam Bộ qua phần trình diễn của các nghệ nhân. – Có ý thức gìn giữ những giá trị nghệ thuật của Đờn ca tài tử Nam Bộ thông qua việc tích cực tham gia trải nghiệm các hoạt động biểu diễn nghệ thuật ở Thành phố Hồ Chí Minh.
8	Kiểm tra giữa HK II	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra
9	PHÂN MÔN HĐTNHN Chủ đề 5. Trách nhiệm công dân với môi trường và cộng đồng	3	– Nêu được thực trạng các vấn đề môi trường, tài sản của nhà nước, cộng đồng tại địa phương và nhận thức được tầm quan trọng, nghĩa vụ của bản thân trong việc bảo vệ môi trường, tài sản chung. – Tôn trọng và sẵn sàng ủng hộ các hành động bảo vệ môi trường, tài sản chung. – Thực hiện các hành vi thiết thực như tiết kiệm tài nguyên, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ tài sản công trong cuộc sống hằng ngày. – Tích cực tham gia, vận động người khác cùng tham gia các hoạt động cộng đồng và mạnh dạn góp ý, đấu tranh với những hành vi sai trái, vô trách nhiệm.
11	PHÂN MÔN HĐTNHN Chủ đề 7. Định hướng nghề nghiệp trong bối cảnh phát triển mới	3	– Biết cách tìm hiểu thông tin, kiến thức về nghề nghiệp, thị trường tuyển dụng lao động và xu hướng phát triển của nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. – Xác định được một số nghề nghiệp, hướng đi phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân. – Xây dựng được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với nghề nghiệp định lựa chọn.
12	Kiểm tra cuối HK II	1	Hoàn thành theo yêu cầu đề kiểm tra

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu (mức độ) cần đạt.

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 1	Lý thuyết+Thực hành
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 16	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 2	Sản phẩm nhóm
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 6,3,4	Lý thuyết+Thực hành
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34	Kiểm tra kiến thức của chủ đề 5,7	Sản phẩm nhóm

(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

III. Các nội dung khác (nếu có): Không